

Bản án số: 243/2020/HS-ST

Ngày 16-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô;
2. Bà Huỳnh Thị Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lài - Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh B.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 239/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 257/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh Tấn P, sinh năm 1998 tại B; nơi thường trú: Tổ 2, Khu phố B, phường K, thị xã T, tỉnh B; nghề nghiệp: nhân viên văn phòng; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Tấn D, sinh năm 1964 và bà Trần Thị T, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Từ ngày 12/07/2020 đến ngày 18/7/2020 làm giả 06 con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Ngày 28/7/2020 bị cáo tự thú, đến ngày 17/09/2020 thì bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Tấn P là sinh viên theo học ngành truyền thông và mạng máy tính tại Trường cao đẳng công nghệ thông tin Thành phố H, niên khóa 2016 - 2019.

Trong quá trình học tập, bị cáo P không học đủ các học phần theo chương trình giảng dạy của Trường nên số tín chỉ mà bị cáo còn nợ là 85/117 tín chỉ.

Do nợ tín chỉ nên bị cáo P không thể tốt nghiệp và ra trường như các học viên khác của khóa học. Đến ngày 12/7/2020, do cần bằng tốt nghiệp để đi làm nên bị cáo nảy sinh ý định làm giả bằng tốt nghiệp, bằng điểm để đi xin việc. Thực hiện ý định, bị cáo P truy cập mạng tìm người có thể làm bằng tốt nghiệp giả, khi truy cập thì bị cáo P gặp và nói chuyện với 01 đối tượng (không rõ nhân thân) sử dụng tài khoản Zalo tên “Anh P”, khi trao đổi bị cáo và đối tượng thỏa thuận đối tượng này sẽ làm giả cho P 01 bằng tốt nghiệp cao đẳng, 01 bằng ghi nhận kết quả học tập, 02 bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp và 02 bản sao có công chứng bằng ghi nhận kết quả học tập với giá 2.800.000 đồng, khi làm xong đối tượng sẽ chuyển cho bị cáo P thông qua hình thức gửi hàng ở Bưu điện, bị cáo P nhận hàng và sẽ thanh toán số tiền 2.800.000 đồng.

Sau khi thống nhất về giá, phương thức giao nhận thì bị cáo P trực tiếp sử dụng điện thoại di động của bị cáo tải mẫu bằng tốt nghiệp, mẫu bằng ghi nhận kết quả học tập, mẫu chữ ký của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, mẫu hình dấu của Trường cao đẳng công nghệ thông tin Thành phố H về máy điện thoại. Sau đó, bị cáo tự soạn thảo, chỉnh sửa mẫu bằng tốt nghiệp, bằng ghi nhận kết quả học tập có thông tin cá nhân, mã sinh viên, điểm các môn học theo chương trình của khóa học theo ý của bị cáo, giống với mẫu, kích thước, hình dáng của bằng tốt nghiệp, dấu mộc, chữ ký, bằng ghi nhận kết quả học tập. Khi hoàn tất việc chỉnh sửa bị cáo gửi mẫu bằng, mẫu chữ ký, chữ viết, mẫu hình dấu, mẫu bằng ghi nhận kết quả học tập cho đối tượng sử dụng tài khoản Zalo tên “Anh P” để đối tượng này in ấn làm giả các tài liệu.

Sau khi nhận được các mẫu do bị cáo P gửi, đối tượng này đã in ấn và gửi cho bị cáo thông qua Bưu điện. Ngày 18/7/2020, nhân viên Bưu điện đến gửi cho bị cáo 01 phong bì và nhận số tiền 2.800.000 đồng. Sau khi nhận, bị cáo kiểm tra bên trong phong bì thấy có các tài liệu gồm: 01 bản chính Bằng tốt nghiệp cao đẳng ngành truyền thông và mạng máy tính tên Đinh Tấn P, số B1011266 do Trường cao đẳng Công nghệ thông tin Thành phố H cấp ngày 22/4/2020, 02 bản sao Bằng tốt nghiệp cao đẳng ngành truyền thông và mạng máy tính tên Đinh Tấn P, số B1011266 do Trường cao đẳng Công nghệ thông tin Thành phố H cấp ngày 22/4/2020 có dấu công chứng của UBND phường 25, quận B, Thành phố H; 01 bản chính Bảng ghi kết quả học tập tên Đinh Tấn P do Trường cao đẳng Công nghệ thông tin Thành phố H cấp ngày 22/4/2020, 02 bản sao Bảng ghi kết quả học tập tên Đinh Tấn P do Trường cao đẳng Công nghệ thông tin Thành phố H cấp ngày 22/4/2020 có dấu công chứng của UBND phường 25, quận B, Thành phố H. Sau đó, bị cáo P đem các tài liệu đã làm giả được đóng mộc dấu giả cất giấu trong phòng riêng tại nhà với mục đích sử dụng để đi xin việc làm, nhưng do

nhận thấy việc làm giả con dấu, tài liệu của mình là vi phạm pháp luật nên ngày 28/07/2020 bị cáo đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh B tự thú đồng thời giao nộp các tài liệu giả đã được đóng mộc dấu giả.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh B đã tiếp nhận, lập biên bản người phạm tội tự thú và tạm giữ các tài liệu do bị cáo Đinh Tấn P giao nộp gồm: 01 bản chính Bằng tốt nghiệp cao đẳng ngành truyền thông và mạng máy tính tên Đinh Tấn P, số B1011266 do Trường cao đẳng Công nghệ thông tin Thành phố H cấp ngày 22/4/2020 và 02 bản sao Bằng tốt nghiệp cao đẳng ngành truyền thông và mạng máy tính tên Đinh Tấn P, số B1011266 do Trường cao đẳng Công nghệ thông tin Thành phố H cấp ngày 22/4/2020 có dấu công chứng của UBND phường 25, quận B, Thành phố H; 01 bản chính Bảng ghi kết quả học tập tên Đinh Tấn P do Trường cao đẳng Công nghệ thông tin Thành phố H cấp ngày 22/4/2020 và 02 bản sao Bảng ghi kết quả học tập tên Đinh Tấn P do Trường cao đẳng Công nghệ thông tin Thành phố H cấp ngày 22/4/2020 có dấu công chứng của UBND phường 25, quận B, Thành phố H.

Sau khi tiếp nhận việc bị cáo Đinh Tấn P tự thú, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã tiến hành thu mẫu đối với con dấu, chữ ký của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng Trường cao đẳng Công nghệ thông tin Thành phố H, niên khóa 2016 – 2019 và mẫu con dấu của Ủy ban nhân dân phường 25, quận B, Thành phố H và trưng cầu giám định đối với các tài liệu mà bị cáo giao nộp.

Tại Kết luận giám định số 334/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

- Hình dấu tròn có nội dung “*BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO * TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN THÀNH PHỐ H” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A1 và A2) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên các mẫu tài liệu (ký hiệu từ M1 đến M4) không phải do cùng con dấu đóng ra.

- Hình dấu tròn có nội dung “*U.B.N.D PHƯỜNG 25 Q. B. TP. H” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A3 và A6) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên các mẫu tài liệu (ký hiệu M5) không phải do cùng con dấu đóng ra.

Đối với điện thoại di động mà bị cáo Đinh Tấn P sử dụng để vào Website của Trường cao đẳng công nghệ thông tin Thành phố H tải về các mẫu con dấu, chữ ký, bảng điểm và bằng tốt nghiệp để sau đó chỉnh sửa theo ý của mình và giống như con dấu, chữ ký, bảng điểm thật của Trường, quá trình điều tra, bị cáo P khai điện thoại sử dụng là điện thoại SmartPhone hiệu Xiaomi, điện thoại này sau đó đã bị hư nên bị cáo đã vứt bỏ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành hoạt động truy tìm, thu giữ vật chứng nhưng không có kết quả.

Cáo trạng số 235/CT-VKS.TU ngày 11/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh B truy tố bị cáo Đinh Tấn P về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh Tấn P mức hình phạt 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với điện thoại SmartPhone hiệu Xiaomi bị cáo sử dụng để tải các mẫu con dấu, chữ ký, bằng điểm và bằng tốt nghiệp để chỉnh sửa theo ý của bị cáo cho giống với mẫu thật của Trường do không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng có tên tài khoản “Anh P” mà bị cáo Đinh Tấn P khai là người P thuê cùng làm giả mộc dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức do bị cáo gửi mẫu, do không xác định rõ nhân thân, lai lịch của người này là ai, ở đâu, làm gì nên Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ và xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Tấn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và không trình bày lời bào chữa.

Nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật Hình sự, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Tấn P không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo Đinh Tấn P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, trước sau thống nhất với nhau về công cụ phương tiện, cách thức, quy trình, thời gian thực hiện hành vi phạm tội cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Từ ngày 12/7/2020, bị cáo Đinh Tấn P có hành vi làm giả 01 bản chính Bằng tốt nghiệp cao đẳng ngành truyền thông và mạng máy tính tên Đinh Tấn P số B1011266 do Trường cao đẳng công nghệ thông tin Thành phố H cấp ngày 22/04/2020, 02 bản sao Bằng tốt nghiệp cao đẳng ngành truyền thông và mạng máy tính tên Đinh Tấn P số B1011266 do Trường cao đẳng công nghệ thông tin Thành phố H cấp ngày 22/4/2020 có dấu công chứng của Ủy ban nhân dân phường 25, quận B, Thành phố H; 01 bản chính Bảng ghi kết quả học tập tên Đinh Tấn P do Trường cao đẳng công nghệ thông tin Thành phố H cấp ngày 22/4/2020, 02 bản sao Bảng ghi kết quả học tập tên Đinh Tấn P do Trường cao

đăng công nghệ thông tin Thành phố H cấp ngày 22/4/2020 có dấu chứng thực của Ủy ban nhân dân phường 25, quận B, Thành phố H. Hành vi của bị cáo Đinh Tấn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh B truy tố bị cáo về tội danh và Điều khoản nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến hoạt động chuyên môn, quản lý Nhà nước mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền; xâm phạm các lợi ích hợp pháp của Nhà nước; gây mất trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật Hình sự nhưng vì mục đích cá nhân và thái độ coi thường pháp luật nên bị cáo đã làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Cần thiết áp dụng đối với bị cáo một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về vai trò: Vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn cùng nhau thực hiện tội phạm; bị cáo P cùng đối tượng chưa xác định được nhân thân lai lịch đã phối hợp cùng nhau thực hiện những hành vi của riêng mình nhằm tạo ra các con dấu, tài liệu giả để bị cáo sử dụng xin việc làm còn đối tượng được bị cáo thanh toán số tiền công là 2.800.000 đồng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội, ngày 28/07/2020 bị cáo đã tự thú, giao nộp con dấu, tài liệu giả và khai nhận hành vi. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; ngoài lần phạm tội này thì bản thân bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương; có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng không làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Đây là điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian nhất định nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[8] Hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo Đinh Tấn P đã thực hiện.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 06 mộc dấu, tài liệu của bị cáo giao nộp khi tự thú, được lập biên bản xác định vật chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và được giám định là giả, được đánh số bút lục cần lưu trữ trong hồ sơ theo quy định của pháp luật. Đối với điện thoại SmartPhone hiệu Xiaomi bị cáo sử dụng để tải các mẫu con dấu, chữ ký, bảng điểm và bằng tốt nghiệp để chỉnh sửa theo ý của bị cáo cho giống với mẫu thật của Trường do không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

[10] Đối với đối tượng có tên tài khoản “Anh P” mà bị cáo Đinh Tấn P khai là người mà bị cáo thuê để cùng làm các con dấu, tài liệu giả do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[11] Án phí sơ thẩm: bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Tấn P phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 341; điểm r, s khoản 1, Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Đinh Tấn P 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 16/12/2020).

Giao bị cáo Đinh Tấn P cho Ủy ban nhân dân phường K, thị xã T, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Tấn P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- PV06, Công an tỉnh B;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND phường K, TX.T.
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HS.

Võ Thành Hiệp